

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 766 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai trực thuộc Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định trình tự, thủ tục kiểm

định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, trình tự, thủ tục kiểm định khí thải mô tô, xe gắn máy;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai thuộc Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai (mới);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 46/TTr-SoXD ngày 07 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai trực thuộc Sở Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định sau:

1. Quyết định số 3218/QĐ-SGTVT ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai (nay là Sở Xây dựng) ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 30a/QĐ-SXD ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước giao thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 93.01S trực thuộc Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lcc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chánh, các PCVP, UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, HCTC, KTN, KTNS, KGVX (Tannd).



Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai trực thuộc Sở Xây dựng**

(Kèm theo Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Giấy chứng nhận cải tạo cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy theo đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan đến công tác kiểm định, giám định tư pháp liên quan đến tình trạng kỹ thuật của các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

Điều 2. Hoạt động và trụ sở làm việc

1. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, có tư cách pháp nhân, có con dấu; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Xây dựng, đồng thời chịu sự chỉ đạo, quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

2. Trụ sở làm việc chính của Trung tâm đặt tại số 25, đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai.

Các Chi nhánh của Trung tâm gồm: Chi nhánh đăng kiểm Long Khánh, địa chỉ: Quốc lộ 1, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Chi nhánh đăng kiểm Định Quán, địa chỉ: Km 108, Quốc lộ 20, ấp Hòa Trung, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai và Chi nhánh đăng kiểm Bình Phước, địa chỉ: Số 646 đường Phú Riềng Đỏ, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về các điều kiện kinh doanh và hoạt động kiểm định cấp chứng nhận kiểm định, chứng nhận cải tạo theo quy định kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy theo đúng quy định.

2. Tổ chức kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy theo đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan đến công tác kiểm định.

3. Thực hiện giám định tư pháp thuộc chức năng nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đảm bảo an toàn giao thông, đánh giá tình trạng kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới khi có yêu cầu.

4. Xây dựng ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ của đơn vị đăng kiểm để thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra theo quy định về kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

5. Quản lý, giám sát nội bộ hoạt động kiểm định và chịu trách nhiệm toàn diện khi để xảy ra vi phạm, tiêu cực tại cơ sở đăng kiểm.

6. Quản lý, sử dụng các loại phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định; hủy bỏ giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định theo hướng dẫn của Cục Đăng kiểm Việt Nam và quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc triển khai, thí điểm ứng dụng công nghệ, thiết bị kiểm định mới vào hoạt động kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

8. Bàn giao đầy đủ hồ sơ dữ liệu liên quan đến kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy và phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định chưa sử dụng theo chỉ định của Sở Xây dựng khi Trung tâm bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định.

9. Quản lý, sử dụng các phần mềm do Cục Đăng kiểm Việt Nam cung cấp trong hoạt động kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy đúng mục đích, bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

10. Thông báo thu hồi đối với các trường hợp giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định không có hiệu lực theo quy định.

11. Thu giá dịch vụ, phí, lệ phí và thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước liên quan đến hoạt động kiểm định theo quy định của pháp luật.

12. Đề nghị tổ chức đánh giá sự phù hợp kiểm tra, đánh giá theo quy định và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để thực hiện thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

13. Triển khai thực hiện việc đăng, gỡ cảnh báo theo quy định và các trường hợp phương tiện có kết quả kiểm định không đạt.

14. Kiểm tra, đánh giá xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo. Quản lý, cấp giấy chứng nhận cải tạo theo quy định.

15. Bảo mật tài khoản đăng nhập và đăng tải thông tin cảnh báo đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng có kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu trên phần mềm quản lý kiểm định và phần mềm quản lý cải tạo xe.

16. Truyền dữ liệu kết quả kiểm định theo quy định trong các ngày làm việc, mỗi ngày tối thiểu truyền 01 lần.

17. Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa để duy trì độ chính xác, tình trạng hoạt động của thiết bị, dụng cụ kiểm tra.

18. Sử dụng phần mềm quản lý cải tạo xe cơ giới Cục Đăng kiểm Việt Nam cung cấp thống nhất trên cả nước.

19. Cung cấp thông tin lưu trữ hồ sơ phương tiện tại cơ sở đăng kiểm cho các cơ sở đăng kiểm khác trong hoạt động kiểm định khi có đề nghị.

20. Cấp giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy đối với đối tượng theo quy định.

21. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

22. Tham mưu Giám đốc Sở Xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm.

23. Thường xuyên định kỳ, đột xuất báo cáo Sở Xây dựng về tình hình tổ chức hoạt động của đơn vị và thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn

1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Chi nhánh thuộc Trung tâm.

2. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao theo phân cấp và quy định của pháp luật.

3. Được quyền từ chối kiểm định khi xe cơ giới không đảm bảo điều kiện quy định. Thu hồi Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định theo quy định.

4. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi cản trở đến hoạt động của Trung tâm.

5. Được liên hệ với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để huy động vốn đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, mở các chi nhánh đăng kiểm, để phục vụ cho việc đăng kiểm xe cơ giới sau khi được cấp thẩm quyền cho phép.

6. Được cử viên chức đi tham quan, học tập nghiệp vụ ở trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

7. Quyết định việc bổ nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động của Trung tâm theo phân quyền quản lý.

8. Được quyền ký hợp đồng với cơ quan, đơn vị khác để khai thác nguồn lực của Trung tâm, theo quy định của pháp luật, nhằm tăng cường khả năng cơ sở vật chất và phục vụ hoạt động.

9. Được quyền tuyển dụng lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Trung tâm.

10. Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 5. Cơ cấu tổ chức quản lý của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và 05 Phó Giám đốc; tại thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, số lượng cấp phó có thể nhiều hơn số lượng so với quy định; chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sau sắp xếp thực hiện đúng quy định. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm Đảng kiểm theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo phân cấp thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Cơ cấu tổ chức gồm:

a) Phòng Tổ chức Hành chính.

b) Phòng Kế toán tài chính - Nghiệp vụ.

c) Phòng Kiểm định 1 gồm:

- 03 dây chuyên kiểm định của Trung tâm 6001S, địa chỉ: Số 25 đường 2A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai.

- 03 dây chuyên kiểm định của Chi nhánh đăng kiểm Bình Phước 9301S, địa chỉ: Số 646 đường Phú Riêng Đỏ, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

d) Phòng Kiểm định 2, gồm:

- Chi nhánh đăng kiểm Long Khánh, địa chỉ: Quốc lộ 1, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Trung tâm phân công 01 Phó Giám đốc phụ trách quản lý Chi nhánh và lãnh đạo phòng kiểm định, các phụ trách bộ phận kiểm định và các đăng kiểm viên. Chi nhánh đăng kiểm Long Khánh được Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính Công an tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu số 00047/2022/ĐKMCĐ ngày 17/02/2022 để thực hiện công tác kiểm định xe cơ giới tại Chi nhánh.

- Chi nhánh đăng kiểm Định Quán, địa chỉ: Km 108, Quốc lộ 20, ấp Hòa Trung, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Trung tâm phân công 01 Phó Giám đốc phụ trách quản lý Chi nhánh và lãnh đạo phòng kiểm định, các phụ trách bộ phận kiểm định và các đăng kiểm viên. Chi nhánh đăng kiểm Định Quán được Công an tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu số 3937/KĐMD ngày 30/11/2012 để thực hiện công tác kiểm định tại Chi nhánh.

Số lượng lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, cho từ chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và chức danh tương đương do Giám đốc Trung tâm quyết định theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng người làm việc: Số lượng viên chức và người làm việc tại Trung tâm được quy định trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của đơn vị và do Giám đốc Trung tâm quyết định theo đúng quy định báo cáo về Sở Xây dựng theo dõi.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Giám đốc Trung tâm là người quản lý, điều hành các hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng, Cục Đăng kiểm Việt Nam và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng khác khi được mời tham dự. Giám đốc Trung tâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ.

2. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, phụ trách.

3. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về mọi công việc được giao của phòng. Phó Trưởng phòng Trung tâm giúp việc cho Trưởng phòng, Trưởng phòng phân công phụ trách một số mặt công tác, Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về công việc được phân công.

4. Trung tâm đảm bảo chế độ họp giao ban hàng tuần để báo cáo tình hình thực hiện công tác trong tuần và xây dựng công tác cho tuần kế tiếp. Đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để phổ biến, triển khai các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của Sở Xây dựng giao. Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo Sở Xây dựng về tình hình hoạt động của Trung tâm và đề ra phương hướng kế hoạch kỳ sau, kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Trung tâm nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác được giao.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH - TÀI SẢN

Điều 7. Quan hệ công tác

1. Đối với Sở Xây dựng: Trung tâm chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Sở Xây dựng. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, điều hành các phòng, các Chi nhánh thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Sở Xây dựng. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Sở Xây dựng về các hoạt động của Trung tâm.

2. Đối với Cục Đăng kiểm Việt Nam: Trung tâm chấp hành sự chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

3. Đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng: Trung tâm có trách nhiệm phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ được Giám đốc Sở Xây dựng giao.

Điều 8. Quản lý tài chính - tài sản

1. Trung tâm thực hiện chế độ quản lý tài chính - tài sản theo quy định của pháp luật.
2. Tài sản - tài chính của Trung tâm, phải được phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ trên sổ sách kế toán. Việc quản lý và sử dụng tài chính - tài sản phải đúng theo quy định của pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.
2. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm triển khai, theo dõi, đôn đốc và phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan việc thực hiện Quy định này.

Điều 10. Việc sửa đổi, bổ sung

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các nội dung trong Quy định không còn phù hợp; Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.